TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 05 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: chị Đỗ Thị Lan H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 178, đường Nguyễn Trãi, tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh Lai Châu

- Bị đơn: anh Bùi Văn B, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 178, đường Nguyễn Trãi, tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố L, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Lan H và anh Bùi Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Lan H và anh Bùi Văn B đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Đỗ Thị Lan H và anh Bùi Văn B có 02 con chung tên là Bùi Ngọc L, sinh ngày 05/3/2005 và cháu Bùi Văn A, sinh ngày 10/11/2008. Chị Hương và anh Bằng thỏa thuận như sau:

Cháu Bùi Ngọc L hiện nay đã thành niên, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Đỗ Thị Lan H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Văn A, sinh ngày 10/11/2008 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Đỗ Thị Lan H không yêu cầu anh Bằng cấp dưỡng nuôi con chung, anh Bằng nhất trí.

Anh Bùi Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh Bằng thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản: chị Đỗ Thị Lan H và anh Bùi Văn B tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Đỗ Thị Lan H và anh Bùi Văn B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp thay anh B số tiền án phí mà anh B phải nộp, anh B nhất trí. Tổng cộng chị Đỗ Thị Lan H phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Đỗ Thị Lan H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000114 ngày 24/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã Sùng Phài, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga